

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐIỆN BIÊN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2018/HSST  
Ngày: 07/02/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Định.

**Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông: Quàng Văn Minh.  
2. Ông: Lò Văn Ôn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Châm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Nông Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2018/HSST ngày 09/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2018/QĐXXST-HS ngày 24/01/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn P**; Tên gọi khác: Không.

Sinh năm: 1966, tại Điện Biên.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Bản N2, xã PH, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Lào; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 04/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Con ông: Lường Văn X, sinh năm 1936 và bà Lò Thị M, sinh năm 1939.

Có vợ: Lò Thị M1, sinh năm 1967 và có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1984; con nhỏ nhất sinh năm 1992.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2017 cho đến nay. Có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Lò Văn V, sinh năm 1989

Trú tại: Bản N1, xã PH, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt không lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 12/10/2017, Lường Văn P mượn xe mô tô biển kiểm soát 27N1 - 001.33 của con rể là Lò Văn V, sinh năm 1989, ở bản N1, xã PH, huyện Đ nói là đi ra trung tâm xã P chơi. Sau khi mượn được xe, P điều khiển xe mô tô đi lên bản Huổi Dén, xã Pú Hồng, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên mục đích tìm mua Heroine về sử dụng. Khoảng 13 giờ cùng ngày, khi P đến bản Huổi Dén, xã Pú Hồng, huyện Điện Biên Đông thì gặp một người đàn ông dân tộc H'Mông khoảng 40 tuổi (Không rõ tên và địa chỉ) đang đứng ở đường đi trong bản Huổi Dén, P hỏi và đã mua được của người đàn ông đó 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu đỏ với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, P cất vào trong túi quần bên trái đang mặc và điều khiển xe mô tô đi về trả xe cho Lò Văn V, sau đó đi bộ về nhà. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, P ngồi ở đệm ngủ của mình lấy gói Heroin trong túi quần bên trái ra dùng tay cầu một ít cho vào mảnh giấy bạc rồi dùng bật lửa ga sử dụng bằng hình thức hít, số Heroine còn lại, P gói lại như cũ để cạnh chỗ P đang ngồi. Hồi 21 giờ 20 phút cùng ngày, khi P vừa sử dụng xong số Heroine trên giấy bạc thì tổ công tác đồn Biên phòng Cửa khẩu Huổi Puốc vào nhà phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại đệm ngủ P đang ngồi 01 gói được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu đỏ, mở bên trong có chứa các cục bột màu trắng nghi là Heroine, 01 bật lửa ga, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy.

Ngày 13/10/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng đối với số vật chứng thu giữ của Lường Văn P có khối lượng là 2,93 gam, trích 0,11 gam làm mẫu gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 63/GĐ-PC54 ngày 08 tháng 11 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lường Văn P gửi giám định là Heroine.

Tại phiên toà, trong lời luận tội đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lường Văn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Xử phạt bị cáo Lường Văn P từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 2,93 gam Heroine, trích gửi 0,11 gam giám định không hoàn lại mẫu vật sau giám định; 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy là vật chứng của vụ án.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội. Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với Lương Văn P.

Bị cáo nhất trí nội dung Cáo trạng; lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát; bị cáo không tranh luận, không có lời bào chữa cho hành vi phạm tội của mình; lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo P khai nhận, do bản thân nghiện, sử dụng ma túy nên vào lúc 21 giờ 20 phút, ngày 12/10/2017, tại bản N2, xã P, huyện Đ, Lương Văn P đã có hành vi mua và cất giấu trái phép trong nhà ở của mình 2,93 gam Heroine, với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với các bản cung của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong, mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đúng với nội dung Cáo trạng; hành vi cất giấu trái phép khối lượng ma túy nêu trên, bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây gọi là Bộ luật Hình sự năm 2015).

Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội xét xử đối với bị cáo.

[3]. Xét tính chất mức độ và hậu quả của tội phạm là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm gia tăng người nghiện ma túy trong xã hội và tiếp tay cho các loại tội phạm, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, cần được phát hiện kịp thời và áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lương Văn P không có tình tiết tăng nặng TNHS nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, bản thân bị cáo sử dụng chất ma túy từ năm 1995 cho đến ngày bị bắt; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử có thái độ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; bố đẻ bị cáo là ông Lương Văn X là người có công với Cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Thành khẩn khai báo", quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5]. Về hình phạt bổ sung; vật chứng; án phí và các vấn đề khác trong vụ án:

Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy; ngoài thu nhập từ làm ruộng, không còn thu nhập ổn định khác; không có tài sản riêng có giá trị nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, vì vậy không áp dụng.

Vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 2,93 gam Heroine, trích gửi 0,11 gam giám định không hoàn lại mẫu vật sau giám định; 01 bát lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, không còn giá trị sử dụng.

Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, vì vậy căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14. Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với Lương Văn P.

Nguồn gốc số Heroine bị thu giữ do bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc H'Mông khoảng 40 tuổi (Không biết tên, địa chỉ), nên không có cơ sở xem xét, giải quyết.

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27N1 - 001.33 của Lò Văn V mà bị cáo P dùng để đi mua ma túy, V không biết việc Lương Văn P mượn xe để đi mua ma túy nên không đề cập xử lý.

***Vì các lẽ trên;***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Lường Văn P 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/10/2017.

3. Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 2,93 gam Heroine, trích gửi 0,11 gam gửi giám định không hoàn lại mẫu vật sau giám định; 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy. Chi Cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2018.

4. Án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên ;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Điện Biên;
- Chi cục THADS huyện Điện Biên;
- Bị cáo;
- THA hình Sự; lưu bộ phận.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA**

đã ký

**Nguyễn Văn Định**